UBND TỈNH BẮC NINH **SỞ Y TẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 403 /TB-SYT	*Bắc Ninh, ngày 06 tháng 07 năm 2026*

THÔNG BÁO
V/v đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh chữa bệnh

Thực hiện Luật Khám bệnh chữa bệnh số 15/2023/QH15, Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh chữa bệnh. Sở Y tế Bắc Ninh thông báo đăng tải danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh chữa bệnh của các cơ sở sau đây:

1. Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2 (địa chỉ: Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh), mã hồ sơ dịch vụ công H05-21- 260703-180031, danh sách nhân sự kê khai ngày 02/7/2026.

2. Phòng khám đa khoa An Việt thuộc Công ty cổ y tế Tâm Phúc (địa chỉ: Lạng Giang, tỉnh Bắc Ninh), mã hồ sơ dịch vụ công H05-21- 260703-180033, danh sách nhân sự kê khai ngày 03/7/2026.

3. Phòng khám đa khoa Hoàn Mỹ thuộc Công ty cổ phần bệnh viện QT Hoàn Mỹ (địa chỉ: Võ Cường, tỉnh Bắc Ninh), mã hồ sơ dịch vụ công H05-21- 260703-180014, danh sách nhân sự kê khai ngày 02/7/2026.

4. Phòng khám đa khoa Hoàn Mỹ 3 thuộc Công ty cổ phần bệnh viện QT Hoàn Mỹ (địa chỉ: Phương Liễu, tỉnh Bắc Ninh), mã hồ sơ dịch vụ công H05-21- 260703-180012, danh sách nhân sự kê khai ngày 02/7/2026.

(Danh sách đăng ký hành nghề của các cơ sở theo phục lục gửi kèm)

*** Trách nhiệm tổ chức thực hiện**

- Danh sách đăng ký hành nghề được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Sở Y tế trên cơ sở thông tin do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (KBCB) kê khai, chịu trách nhiệm. Hồ sơ đăng ký hành nghề theo các thời điểm đăng ký hành nghề (văn bằng chứng chỉ chuyên môn, hợp đồng lao động, phân công chuyên môn, tài liệu minh chứng đáp ứng điều kiện hành nghề) lưu tại cơ sở KBCB, xuất trình khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

- Cơ sở KBCB chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác của thông tin đăng ký hành nghề; phân công, quản lý người hành nghề theo thời gian, vị trí chuyên môn đã đăng ký hành nghề, việc tuân thủ các quy định của pháp luật liên quan. Trường hợp nhân sự thôi hành nghề hoặc không còn đáp ứng điều kiện hành nghề mà chưa có người thay thế, cơ sở phải tạm dừng cung cấp dịch vụ KBCB tương ứng, trường hợp không bố trí được người thay thế đủ điều kiện phải thực hiện điều chỉnh GPHĐ theo quy định.

- Người hành nghề chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, trung thực của hồ sơ tài liệu cung cấp để thực hiện đăng ký hành nghề, hành nghề trực tiếp tại cơ sở, không đăng ký hành nghề trùng thời gian tại cơ sở khác, không cho thuê/mượn Giấy phép hành nghề.

Sở Y tế thông báo các cơ sở biết, tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:
- Cổng TTĐT Sở Y tế (để đăng tải);
- Các cơ sở KBCB có tên trên;
- Lưu: VT, QLHN.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
TỈNH BẮC NINH

Nguyễn Thị Thu Hương

CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN QUỐC TẾ HOÀN MỸ
PHÒNG KHÁM ĐA KHOA HOÀN MỸ
Số: 100 /PKĐKHM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bắc Ninh, ngày 02 tháng 07 năm 2026

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: PHÒNG KHÁM ĐA KHOA HOÀN MỸ thuộc CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN QUỐC TẾ HOÀN MỸ

2. Đăng ký kinh doanh: 2300900051 ngày 06/03/2026, cấp lần thứ 3, nơi cấp: Sở tài chính tỉnh Bắc Ninh- Phòng Đăng Kí Kinh Doanh, địa chỉ trụ sở: 469, Nguyễn Trãi , Võ Cường, TP Bắc Ninh

3. Giấy phép hoạt động KBCB: 624/BN-GPHĐ ngày 21/07/2025, địa chỉ hoạt động: 469, Nguyễn Trãi , Võ Cường, T Bắc Ninh ; thời gian hoạt động: Từ 7h00h đến 20h00 Thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần.

4. Thông tin người đại diện theo pháp luật: Đào Thị Hương, căn cước công dân: 034147013238, cấp ngày 22/11/2022, Điện thoại: 0976261197

5. Thông tin người chịu trách nhiệm CMKT: Nguyễn Thành Long; CCCD 036056006121, cấp ngày 10/04/2021; CCHN : 000831/BN-CCHN ngày 05/06/2013, Phạm vi hành nghề: Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội, Điện thoại: 0912222845

6. Thông tin người lập biểu: Trần Thị Dung, phòng Hành chính: Điện thoại: 0965.028.156

7. Phạm vi chuyên môn được phê duyệt: Nội, Mắt, Sản, Tai mũi họng, Răng hàm mặt, Da liễu, Xét nghiệm, Điện Quang, Thăm dò chức năng, Phục hồi chức năng, Nhi, Ngoại, Nội soi chẩn đoán can thiệp, Tâm thần, Khám bệnh nghề nghiệp.

8. Báo cáo đang hành nghề KBCB: Tổng số hành nghề (Cũ + Mới): 123; số người đăng ký hành nghề bổ sung: 5; người hành nghề điều chỉnh thông tin:0 ; Thôi hành nghề : 0

STT	*Họ tên*	*Văn bằng, CC (3)*	*Giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)*	*Phạm vi hành nghề (5)*	*Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)*	*Vị trí chuyên môn (7)*	*Chức danh quản lý (8)*	*Khoa/bộ phận chuyên môn (9)*	*Thời điểm tiếp nhận (Mục A) hoặc Thôi việc (Mục B) (10)*	*Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)*	*Ghi chú (12)*
	A. SỐ ĐANG HÀNH NGHỀ										
1	Nguyễn Thành Long	BS Nội khoa (1988) CC Phòng và kiểm soát nhiễm khuẩn trong bệnh viện (2026)	000831/BN-CCHN cấp ngày 05/06/2013	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa nội khoa	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	BS KBCB chuyên khoa Nội khoa	Người chịu trách nhiệm CMKT; Phụ trách PK Nội	Nội	HĐLĐ số 2 BS-HT/HM ngày 06/08/2020	Không	
2	Bùi Thị Thu Hường	BSĐK (2013) , Thạc sĩ Nội khoa (2023) CN "Nội tim mạch" (2016) CC siêu âm tim cơ bản (2017) CC "Siêu âm mạch máu" (2018)	003612/BRVT-CCHN Cấp ngày 02/02/2016	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa nội khoa	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	BS KBCB chuyên khoa Nội khoa, Thực hiện kỹ thuật siêu âm tim	Không	Nội	HĐLĐ số 40/BS/HM ngày 06/08/2020	Không	
3	Nguyễn Văn Trọng	BSĐK (2016), BS CK I Nội khoa (2025) CN kỹ thuật nội soi chẩn đoán và can thiệp bệnh lý đường tiêu hóa (2017)	004980/BN-CCHN cấp ngày 10/04/2019	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa nội khoa	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	BS KBCB chuyên khoa nội khoa, thực hiện kỹ thuật Nội soi tiêu hóa	Không	Nội	HĐLĐ số 16/BS/HM ngày 06/08/2020	Không	
4	Nguyễn Như Quỳnh	BS y khoa (2019),Thạc sĩ- BS Nội Trú Nội Khoa (2023) CC "Siêu âm tổng quát" CC ghi và đọc kết quả điện tâm đồ (2025)	'009018/BG-CCHN cấp ngày 23/06/2023	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa nội khoa	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	BS KBCB chuyên khoa Nội khoa	Không	Nội	HĐLĐ số 19T7BS/HM ngày 01/07/2023	Không	
5	Nguyễn Văn Nhật	BSYK (2020) CN chăm sóc các bệnh lý RHM (2012)	0002407/BN-CCHN cấp ngày 28/04/2023	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa nội khoa	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	BS KBCB chuyên khoa Nội khoa	Không	Nội	HĐLĐ số 51/BS/HM ngày 01/10/2020	Không	

STT	Họ tên	Văn bằng, CC (3)	Giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (Mục A) hoặc Thôi việc (Mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
6	Trần Thị Dung	Cử nhân điều dưỡng (2014) CN thực hành an toàn tiêm chủng (2026)	000805/BN-CCHN cấp ngày 05/08/2020	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội	HĐLĐ2/NV/HM ngày 06/08/2020	Không	
7	Vương Thu Huyền	Cao đẳng Điều Dưỡng (2019)	'006051/BN-CCHN cấp ngày 05/08/2022	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội	HĐLĐ số 05/T8-NV/HM ngày 01/08/2021	Không	
8	Ngô Thị Linh	Điều dưỡng trung học (2011)	0002307/BN-CCHN cấp ngày 09/05/2014	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội	HĐLĐ số 5/NV/HM ngày 06/08/2020	Không	
9	Lưu Thị Huệ	Điều dưỡng trung cấp (2013)	01951/BN-CCHN cấp ngày 30/05/2018	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội	HĐLĐ số 77/NV/HM ngày 06/08/2020	Không	
10	Nguyễn Thị Nguyệt	Điều dưỡng Trung cấp (2013) CN kỹ thuật ghi điện tâm đồ (2024)	0002852/BN-CCHN cấp ngày 23/01/2015	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội	HĐLĐ số 72/NV/HM ngày 06/08/2020	Không	
11	Nguyễn Thị Loan	Y sỹ đa khoa (2014)	04735/BN-CCHN cấp ngày 03/08/2018)	Y sỹ đa khoa	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Phụ giúp bác sĩ	Không	Nội	HĐLĐ số 36/NV/HM ngày 06/08/2020	Không	
12	Hoàng Thị Thảo	Y sỹ đa khoa (2015)	003441/BN-CCHN cấp ngày 16/04/2018	Y sỹ đa khoa	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Phụ giúp bác sĩ	Không	Nội	HĐLĐ số 68/NV/HM ngày 06/08/2020	Không	
13	Nguyễn Ngọc Biên	BS chuyên khoa I (2008) CN "Đã hoàn thành lớp tập huấn nâng cao kỹ năng chẩn đoán và giám định bệnh Phổi Silic nghề nghiệp"(2010) CN "Khóa tập huấn nâng cao kỹ năng đọc phim về bệnh bụi phổi"(2014) CN " Nâng cao năng lực chẩn đoán và giám định bệnh nghề nghiệp"(2010) CN " An toàn vệ sinh lao động & Phòng chống bệnh nghề nghiệp trong cơ sở Y tế " (2010)	'0002008/BN-CCHN cấp ngày 02/01/2014	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa nội khoa	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	BS KBCB chuyên khoa Nội khoa, khám bệnh nghề nghiệp.	Phụ trách PK khám bệnh nghề nghiệp	Nội	HĐLĐ số 9 BS-HT/HM ngày 06/08/2020	Không	
14	Ngô Thị Luyến	BSĐK (2009) BS chuyên khoa I Nội Khoa(2015) CC "Siêu âm tổng quát"(2014) CC " Bệnh nghề nghiệp"(2020) CN điện tâm đồ cơ bản (2024)	'0001691/BN-CCHN cấp ngày 26/11/2013	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa nội khoa	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	BS KBCB chuyên khoa Nội khoa, khám bệnh nghề nghiệp.	Không	Nội	HĐLĐ số 18/BS/HM ngày 06/08/2020	Không	
15	Nguyễn Thị Ngoan	Điều dưỡng trung học (2011) CC TH đo chức năng hô hấp (2016)	002308/BN-CCHN cấp ngày 09/05/2014	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng thực hiện đo chức năng hô hấp	Không	Nội	HĐLĐ số 8/NV/HM ngày 06/08/2020	Không	

STT	Họ tên	Văn bằng, CC (3)	Giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (Mục A) hoặc Thôi việc (Mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
16	Nguyễn Thị Hà	BSYK(2022), CC BS nhi khoa cơ bản (2023)	000247/BN-GPHN cấp ngày 12/11/2024	Chuyên khoa Nhi khoa	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	BS KBCB chuyên khoa Nhi	Không	Nhi	HĐLĐ số 4T424/NV/HM ngày 01/12/2024	Không	
17	Đỗ Thị Liên	Cao đẳng Điều Dưỡng (2011)	004443/HP-CCHN cấp ngày 28/02/2014	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nhi	HĐLĐ số 79/NV/HM ngày 06/08/2020	Không	
18	Phương Thị Lành	BSĐK (2016) Thạc sĩ Nhãn Khoa (2023) ĐH CK Mắt (2017) CC khúc xạ (2018)	04752/BN-CCHN cấp ngày 16/08/2018	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa mắt	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	BS KBCB chuyên khoa mắt	Phụ trách PK Mắt	Mắt	HĐLĐ số 15/BS/HM ngày 06/08/2020	Không	
19	Nguyễn Thị Hoài	Cao đẳng Điều Dưỡng (2020)	'006054/BN-CCHN cấp ngày 05/08/2022	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Mắt	HĐLD161/NV/HM ngày 01/09/2021	Không	
20	Lê Thị Thanh Vân	Điều dưỡng Trung cấp (2015)	04677/BN-CCHN cấp ngày 12/07/2018	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Mắt	HĐLĐ số 74/NV/HM ngày 06/08/2020	Không	
21	Trương Công Cương	BS ngành y (1989, BS -CK I Tâm thần (2010)	0002191/BN-CCHN cấp ngày 10/03/2014	Khám chữa bệnh chuyên khoa Tâm Thần	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	BS KBCB chuyên khoa Tâm thần	Phụ trách PK Tâm Thần	Tâm thần	HĐLĐ số 4T1121/BS/HM ngày 15/11/2021	Không	
22	Phan Thị Thanh Thủy	Cao đẳng Điều Dưỡng (2018)	4171/BN-CCHN cấp ngày 08/05/2017	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Tâm thần	HĐLD14T6-22/NV/HM ngày 01/06/2022	Không	
23	Trần Việt Long	BSĐK (1988) BS CK I Ngoại Khoa	0001790/BN-CCHN ngày 26/11/2013	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại khoa	Phụ trách PK Ngoại	Ngoại	HĐLĐ số 4 BS-HT/HM ngày 06/08/2020	Không	
24	Đặng Quang Trung	BSĐK (2010) CC "Bệnh nghề nghiệp" (2020)	060303/CCHN/BQP cấp ngày 19/02/2016	Khám chữa bệnh đa khoa	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	BS KBCB chuyên khoa Ngoại Khoa, thực hiện khám bệnh nghề nghiệp	Không	Ngoại	HĐLĐ số 8 BS-HT/HM ngày 06/08/2020	Không	
25	Đỗ Thị Duyên	BSĐK (2021) CC "Khám và điều trị bệnh Tai Mũi Họng cơ bản" (2022) CC "Kỹ thuật đo Thính lực- Nhĩ lượng" (2023)	'006319/BN-CCHN cấp ngày 28/04/2023	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	BS KBCB chuyên khoa Ngoại khoa, thực hiện kỹ thuật đo thính lực - Nhĩ Lượng	Không	Ngoại	HĐLĐ số 05T1022/BS/HM ngày 01/10/2022	Không	
26	Nguyễn Mậu Dưỡng	Y sỹ đa khoa (2014) CC kỹ thuật viên xương bột (2017)	003577/BN-CCHN cấp ngày 10/04/2018	Y sỹ đa khoa	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Phụ giúp bác sĩ	Không	Ngoại	HĐLĐ số 50/NV/HM ngày 06/08/2020	Không	
27	Nguyễn Thị Hải Yến	Y sỹ đa khoa (2016)	04764/BN-CCHN cấp ngày 24/08/2018	Y sỹ đa khoa	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Phụ giúp bác sĩ	Không	Ngoại	HĐLĐ số 61/NV/HM ngày 06/08/2020	Không	
28	Nguyễn Thị Minh	BS CK I chuyên khoa Da liễu (2012) CC "Liệu pháp Meso trong thẩm mỹ da" (2019)	'000907/BN-CCHN cấp ngày 18/09/2013	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Da Liễu	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	BS KBCB chuyên khoa Da Liễu	Phụ trách Pk Da Liễu	Da Liễu	HĐLĐ số 22/BS/HM ngày 06/08/2020	Không	

STT	Họ tên	Văn bằng, CC (3)	Giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (Mục A) hoặc Thôi việc (Mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
29	Nguyễn Mai Phượng	Điều dưỡng trung học (2013) CC " Kỹ thuật cơ bản trong chăm sóc da" (2018) CC thực hành tiêm chủng an toàn (2017)	004049/BN-CCHN cấp ngày 26/12/2016	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Da Liễu	HĐLĐ số 33/NV/HM ngày 06/08/2020	Không	
30	Vũ Thị Thu Hiền	Điều dưỡng trung học ((2016) CC "Kỹ thuật cơ bản trong chăm sóc da" (2018)	005200/BN-CCHN cấp ngày 08/01/2020	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Da Liễu	HĐLĐ số 60/NV/HM ngày 06/08/2020	Không	
31	Nguyễn Đình Mạnh	Y sỹ đa khoa (2017) CC chăm sóc Da (2018)	'006293/BN-CCHN cấp ngày 11/04/2023	Y sỹ	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Phụ giúp bác sĩ	Không	Da Liễu	HĐLĐ số 010623/NV/HM ngày 01/06/2023	Không	
32	Nông Thị Loan	BSĐK (1999) BS chuyên khoa I chuyên ngành sản phụ khoa (2009)	0002384/BN-CCHN cấp ngày 16/05/2014	Khám bệnh chữa bệnh Sản phụ khoa, Siêu âm Sản phụ khoa	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	BS KBCB chuyên khoa Sản phụ khoa	Phụ trách PK Sản Phụ Khoa	Sản	HĐLĐ số 10BS-HT/HM ngày 06/08/2020	Không	
33	Mai Ngọc Loan	BSĐK (2011) , BTN CK I sản phụ khoa (2025) CN " Kỹ thuật soi-đốt tử cung (2019) CC " Siêu âm trong sản phụ khoa " (2019) CC định hướng chuyên khoa Chuyên ngành Sản Phụ Khoa(2019) CN "Chẩn đoán tế bào học ung thư (2014) CN "Nội soi dạ dày - Tá tràng(2011)" CN "Nội soi đại tràng (2013) CN "Khám và điều trị các bệnh về RHM thông thường(2014)	003986/BN-CCHN cấp ngày 07/07/2020	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần	BS KBCB chuyên khoa phụ sản	Không	Sản	HĐLĐ2-T821/BS/HM ngày 06/08/2020	Không	
34	Lê Thị Uyên	BSYK (2019)	008279/BG-CCHN cấp ngày 17/11/2021	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	BS KBCB chuyên khoa phụ sản	Không	Sản	HĐLĐ số 2-T6/BS/HM ngày 01/06/2022	Không	
35	Nguyễn Thị Thu Hương	Điều dưỡng trung học (2011) CN "Kỹ thuật nhuộm PAP"(2013)	000812/BN-CCHN cấp ngày 29/05/2013	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Sản	HĐLĐ số 6/NV/HM ngày 06/08/2020	Không	
36	Nguyễn Thị Huế	Điều dưỡng trung học (2015)	'004119/BN-CCHN cấp ngày 09/02/2017	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Sản	HĐLĐ số 93/NV/HM ngày 06/08/2020	Không	

STT	Họ tên	Văn bằng, CC (3)	Giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (Mục A) hoặc Thôi việc (Mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
37	Bùi Thị Huệ	Điều dưỡng đa khoa (2010) CN CS điều dưỡng bệnh nhi (2014)	000810/BN-CCHN cấp ngày 29/05/2013	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Sản	HĐLĐ số 9/NV/HM ngày 06/08/2020	Không	
38	Nguyễn Thị Ngọc Anh	Cao đẳng hộ sinh (2015)	003666/BN-CCHN cấp ngày 30/03/2018	Nữ hộ sinh	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Nữ hộ sinh	Không	Sản	HĐLĐ số 49/NV/HM ngày 06/08/2020	Không	
39	Dương Thị Quyến	Cao đẳng Hộ sinh (2016)	006397/BN-CCHN cấp ngày 14/06/2023	Nữ hộ sinh	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Nữ hộ sinh	Không	Sản	HĐLĐ số 23T1022/NV/HM ngày 01/10/2022	Không	
40	Triệu Ngọc Phương	BS CK I Chuyên ngành RHM (2022) BS Răng Hàm Mặt (2017)	'005391/BN-CCHN cấp ngày 07/07/2020	Khám chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	BS KBCB chuyên khoa Răng hàm mặt	Phụ trách PK RHM	Răng hàm mặt	HĐLĐ số 20/BS/HM ngày 06/08/2020	Không	
41	Nguyễn Thị Hương	Cử nhân điều dưỡng (2021)	006253/BN-CHN cấp ngày 14/03/2023	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Răng hàm mặt	HĐLĐ số 07T223/NV/HM ngày 01/02/2023	Không	
42	Nguyễn Đăng Tùng	Cao đẳng Điều dưỡng (2021)	006420/BN-CCHN cấp ngày 04/07/2023	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Răng hàm mặt	HĐLĐ số 10T423/NV/HM ngày 01/04/2023	Không	
43	Đặng Thị Tiến	Cao đẳng Điều dưỡng (2020)	'006190/BN-CCHN cấp ngày 17/01/2023	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Răng hàm mặt	HĐLĐ số 32T12-22/NV/HM ngày 01/12/2022	Không	
44	Nguyễn Thị Thu Thanh	Y sỹ đa khoa (2013)	04294/BN-CCHN cấp ngày 08/03/2018	Y sỹ đa khoa	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Phụ giúp bác sĩ	Không	Răng hàm mặt	HĐLĐ số 54/NV/HM ngày 06/08/2024	Không	
45	Chu Văn Hoàng	BSĐK (2009) BS CK I - Tai mũi họng (2016) CC "Định hướng CK Chuyên ngành TMH" (2010) CC "Bệnh Nghề Nghiệp" (Viện Sức Khỏe Nghề Nghiệp & MT (2020)	000181/BG-CCHN cấp ngày 07/12/2012	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	BS KBCB chuyên khoa Tai mũi họng, khám bệnh nghề nghiệp	Phụ trách PK TMH	Tai Mũi Họng	HĐLĐ số 19/BS/HM ngày 06/08/2020	Không	
46	Hoàng Đăng Thụy	BS ngành y (1992) BS CK I TMH (2005) CC CK ĐH khám bệnh nghề nghiệp (2018)	060065/CCHN-BQP cấp ngày 19/02/2016	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	BS KBCB chuyên khoa Tai mũi họng, khám bệnh nghề nghiệp	Không	Tai Mũi Họng	HĐLĐ số 01T824/BS-HT/HM ngày 11/08/2024	Không	
47	Nguyễn Thị Duyên	Cao đẳng Điều Dưỡng (2021) CN kỹ thuật ghi điện tâm đồ (2025)	006408/BN-CCHN cấp ngày 04/07/2023	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Tai mũi Họng	HĐLD34T12-22/NV/HM ngày 01/12/2022	Không	

STT	Họ tên	Văn bằng, CC (3)	Giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (Mục A) hoặc Thôi việc (Mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
48	Nguyễn Văn Hà	BSĐK (2013) Thạc sỹ (2018) CN "Cấp cứu chấn thương" (2016) CC "Các kỹ thuật HSCC cơ bản (2014) CC "Kỹ thuật Giải phẫu bệnh cơ bản" /(2020)	0003431/HY-CCHN cấp ngày 29/01/2016	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa hồi sức cấp cứu,QĐ số 181/QĐ-SYT ngày 25/02/2019 về việc bổ sung PVCM khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa giải phẫu bệnh	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	BS KBCB chuyên khoa Hồi sức cấp cứu, giải phẫu bệnh	không	Cấp cứu	HĐLĐ số 44/BS/HM ngày 06/08/2020	Không	
49	Trần Thu Thủy	BS Y học Dự phòng (2016) CC "Thực hành tiêm chủng an toàn" (2016)	004977/BN-CCHN cấp ngày 10/04/2019	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu mộttrường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	BS KBCB tại phòng cấp cứu	Không	Cấp cứu	HĐLĐ số 11/BS/HM ngày 06/08/2020	Không	
50	Vũ Văn Khiên	BS (1989)Phó giáo sư Y học (2009) Tiến sĩ y học (2001) CC phương pháp dạy học y học (2016) CC Nội soi tiêu hóa nâng cao (2024) CN cập nhật chẩn đoán, điều trị và kỹ thuật soi mới trong một số bệnh lý ống tiêu hóa (2024)	020093/CCHN-BQP cấp ngày 26/11/2015	Khám chữa bệnh Nội khoa, chuyên khoa Nội tiêu hoá	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	BS KBCB chuyên khoa Nội khoa	Phụ trách BP	Nội soi chẩn đoán	HĐLĐ số 227/HĐLĐ số - HM ngày 22/08/2022	Không	
51	Nguyễn Thế Trung	Điều dưỡng trung học (2014) CN kỹ thuật đo chức năng hô hấp (2025)	006043/BN-CCHN cấp ngày 22/07/2022	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội soi chẩn đoán	HĐLĐ số 63/NV/HM ngày 06/08/2020	Không	
52	Nguyễn Thị Xuân Thanh	Điều dưỡng trung học (2012) CN phụ giúp nội soi đường tiêu hóa (2026)	005174/BN-CCHN cấp ngày 27/11/2019	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội soi chẩn đoán	HĐLĐ số 94/NV/HM ngày 06/08/2020	Không	
53	Hoàng Văn Hiếu	Cao đẳng Điều dưỡng (2021)	006345/BN-CCHN cấp ngày 24/05/2023	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội soi chẩn đoán	HĐLĐ số 01T123/NV/HM ngày 01/01/2023	Không	
54	Nguyễn Ngọc Hoàng	Y sỹ đa khoa (2013) CC Trợ giúp nội soi ống mềm đường tiêu hóa trên (2017) CN phụ nội soi can thiệp đường tiêu hóa (2026)	04746/BN-CCHN cấp ngày 16/08/2018	Y sỹ đa khoa	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Phụ giúp bác sĩ	Không	Nội soi chẩn đoán	HĐLĐ số 62/NV/HM ngày 06/08/2020	Không	

STT	Họ tên	Văn bằng, CC (3)	Giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (Mục A) hoặc Thôi việc (Mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
55	Ngô Việt Trung	BS CK I Chuyên ngành Gây mê hồi sức (1995) Thạc Sĩ (1998) CN " Lớp tập huấn KCB nghề nghiệp "(2016)	060016/CCHN-BQP cấp ngày 19/02/2016	Khám chữa bệnh bệnh Nội khoa, chuyên khoa gây mê hồi sức	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	BS KBCB chuyên khoa gây mê hồi sức	Không	Nội	HĐLĐ số 13 BS /HT/HM ngày 06/08/2020	Không	
56	Nguyễn Thị Minh	Cử nhân Điều dưỡng (2015) CN Đ D gây mê hồi sức (2015)	003789/BN-CCHN cấp ngày 29/08/2016	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Nội	HĐLĐ số 144/NV/HM ngày 01/09/2020	Không	
57	Ngô Thị Nguyên	Cao đẳng điều dưỡng (2019) CC cấp cứu ngừng tuần hoàn (	006042/BN-CCHN cấp ngày 22/07/2022	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Cấp cứu	HĐLĐ số 143/NV/HM ngày 01/11/2020	Không	
58	Đỗ Thị Tuyến	BSĐK (2013), BTN CK I sản phụ khoa (2025) CN " Thăm dò chức năng hô hấp trong chẩn đoán và điều trị hô hấp" (2016) CC tiêm chủng an toàn (2018)	0028196/BYT-CCHN cấp ngày 19/11/2015	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	BS KBCB chuyên khoa Nội khoa	Phụ trách BP	Thăm dò chức năng	HĐLĐ số 10/BS/HM NGÀY 06/08/2020	Không	
59	Đỗ Thị Phương Thúy	Điều dưỡng Trung cấp (2017) CC "Kỹ thuật đo thính lực - nhĩ lượng" 2019	004804/BN-CCHN cấp ngày 04/10/2018	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng thực hiện kỹ thuật đo thính lực, nhĩ lượng.	Không	Thăm dò chức năng	HĐLĐ số 80/NV/HM ngày 06/08/2020	Không	
60	Phan Thị Hòa	Y sỹ đa khoa (2015) CC kỹ thuật đo mật độ xương (2021)	003598/BN-CCHN cấp ngày 10/04/2018	Y sỹ đa khoa	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Phụ giúp bác sĩ	Không	Thăm dò chức năng	HĐLĐ số 91/NV/HM ngày 06/08/2020	Không	
61	Nguyễn Quang Đức	BS quân y (2015), BTN CK I chẩn đoán hình ảnh (2025) CN " Thăm dò chức năng hô hấp trong chẩn đoán và điều trị bệnh hô hấp"(2016) CC định hướng chuyên khoa Chuyên ngành "Chẩn đoán hình ảnh" (2018) CN "Siêu âm chẩn đoán trong sản phụ khoa- Trình độ cơ bản" (2016) CC " Chụp cộng hưởng từ tổng quát chẩn đoán các bệnh lý thường gặp" (2017)	003628/BN-CCHN cấp ngày 28/04/2023	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	BS KBCB chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Phụ trách PK Chẩn đoán hình ảnh	Điện Quang	HĐLĐ số 9/BS/HM ngày 06/08/2020	Không	
62	Tô Thị Thu Thảo	BSĐK (2018) CC ĐH sản phụ khoa (2020) CC siêu âm trong sản phụ khoa (2021)	005464/BN-CCHN Cấp ngày 19/08/2020	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	BS KBCB , thực hiện siêu âm sản phụ khoa	Không	Sản	HĐLĐ số 39/BS/HM ngày 06/08/2020	Không	

STT	Họ tên	Văn bằng, CC (3)	Giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (Mục A) hoặc Thôi việc (Mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
63	Leo Văn Đức	BSĐK(2017), BTN CK I chẩn đoán hình ảnh (2025) CC "Siêu âm tổng quát chẩn đoán các bệnh lý thường gặp" ((2018) CN "Cập nhật công nghệ mới trong chụp cắt lớp vi tính" (2018)	'005444/BN-CCHN cấp ngày 05/08/2020	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa nội khoa	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	BS thực hiện kỹ thuật siêu âm	Không	Điện Quang	HĐLĐ số 23T820/BS/HM ngày 06/08/2020	Không	
64	Dương Quang Hưng	BSĐK (2017) CC Cộng hưởng từ tổng quát chẩn đoán cá bệnh lý thường gặp (2018) CC kỹ thuật ghi và đọc điện tâm đồ cơ bản (2017) CC kỹ thuật siêu âm ổ bụng tổng quát (2017) Đh chẩn đoán hình ảnh (2018)	'005493/BN-CCHN cấp ngày 04/09/2020	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa nội khoa	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	BS Chẩn Đoán Hình Ảnh, Thực hiện kỹ thuật siêu âm, đọc kết quả chẩn đoán hình ảnh	Không	Điện Quang	HĐLĐ số 24T824/BS-HM ngày 06/08/2020	Không	
65	Đào Mai Xuân	BSĐK (2016) CC "Siêu âm trong sản phụ khoa" (2021)	006968/BG-CCHN cấp ngày 13/09/2018	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa nội khoa	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	BS thực hiện kỹ thuật siêu âm	Không	Điện Quang	HĐLĐ số 48/BS/HM NGÀY 01/09/2020	Không	
66	Nguyễn Văn Phúc	BS học cổ truyền (2015) CC ĐH chẩn đoán hình ảnh (2016) CC siêu âm chẩn đoán trong sản phụ khoa (2016)	004972/BN-CCHN cấp ngày 10/04/2019	Khám bệnh chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	BS thực hiện kỹ thuật siêu âm	Không	Điện Quang	HĐLĐ số 8T1021/BS/HM ngày 01/10/2021	Không	
67	Nguyễn Đình Thành	Cử nhân ĐH Kỹ thuật hình ảnh y học (2016)	004881/BN-CCHN cấp ngày 20/11/2018	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Không	Điện Quang	HĐLĐ số 45/NV/HM ngày 06/08/2020	Không	
68	Lê Tiến Đạt	Cao đẳng Kỹ thuật hình ảnh y học (2012) CN "Tập huấn về kỹ thuật chụp Xquang cắt lớp điện toán (CT-SCAN) và Cộng hưởng từ (MRI) (2013)	'0001863/BN-CCHN cấp ngày 06/12/2013	Kỹ Thuật viên hình ảnh y học	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Không	Điện Quang	HĐLĐ số 47/NV/HM ngày 06/08/2020	Không	
69	Nguyễn Tuấn Anh	Cử nhân Kỹ thuật hình ảnh Y học (2017)	'028750/HNO-CCHN cấp ngày 11/11/2019	Kỹ Thuật viên Chẩn đoán hình ảnh	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Không	Điện Quang	HĐLĐ số 27T12-22NV/HM ngày 01/12/2022	Không	

STT	Họ tên	Văn bằng, CC (3)	Giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (Mục A) hoặc Thôi việc (Mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
70	Trần Trung Hậu	Kỹ thuật hình ảnh y học (2022) CC Kỹ thuật chụp cộng hưởng từ (2023) CC Kỹ thuật chụp Xquang cơ bản (2023) CC Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính (2023)	006604/BN-CCHN cấp ngày 10/11/2023	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Không	Điện Quang	HĐLĐ số 8T6-22/NV-HM ngày 01/06/2022	Không	
71	Nguyễn Văn Quang	Cử nhân điều dưỡng (2018) CC kỹ thuật chụp XQ (2016)	'005541/BN-CCHN cấp ngày 02/10/2020	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Điện Quang	HĐLĐ số 110/NV/HM ngày 06/08/2020	Không	
72	Nguyễn Văn Hiếu	Cao đẳng Điều Dưỡng (2019)	'006192/BN-CCHN cấp ngày 17/01/2023	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Điện Quang	HĐLĐ số 123/NV/HM ngày 01/09/2020	Không	
73	Giáp Phương Thảo	Cao đẳng điều dưỡng (2014) CC "Kỹ thuật chụp Xquang tuyến vú" (2018)	006347/BG-CCHN cấp ngày 31/07/2017	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Điện Quang	HĐLĐ số 71/NV/HM ngày 06/08/2020	Không	
74	Nguyễn Thanh Hằng	Điều dưỡng trung học (2014) Cử nhân điều dưỡng (2019)	04766/BN-CCHN cấp ngày 24/08/2018	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Điện Quang	HĐLĐ số 55/NV/HM ngày 06/08/2020	Không	
75	Lương Minh Đức	Điều dưỡng trung học(2014) CN kỹ thuật chụp X-Quang thông thường (2019)	04654/BN-CCHN cấp ngày 13/06/2018	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Điện Quang	HĐLĐ số 88/NV/HM ngày 06/08/2020	Không	
76	Lê Thị Trà My	Cao đẳng Điều Dưỡng (2021)	'006399/BN-CCHN cấp ngày 14/06/2023	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Điện Quang	HĐLĐ số 33T12-12/NV-HM ngày 01/12/2022	Không	
77	Nguyễn Thị Trang	Cao đẳng Điều dưỡng (2021)	'006409/BN-CCHN cấp ngày 04/07/2023	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Điện Quang	HĐLĐ số 39T12-22/NV/HM ngày 01/12/2022	Không	
78	Quách Thị Chang	Điều dưỡng Trung cấp (2013)	04668/BN-CCHN cấp ngày 04/07/2018	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Điện Quang	HĐLĐ số 65/NV/HM ngày 06/08/2020	Không	
79	Tống Đức Tú	Y sỹ đa khoa (2011) CN " Kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính" (2020)	004168/BN-CCHN cấp ngày 19/03/2018	Y sỹ đa khoa	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Phụ giúp bác sĩ	Không	Điện Quang	HĐLĐ số 39/NV/HM ngày 06/08/2020	Không	
80	Bùi Thị Lan Anh	Y sỹ đa khoa (2013)	02684/BN-CCHN cấp ngày 22/05/2018	Y sỹ đa khoa	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Phụ giúp bác sĩ	Không	Điện Quang	HĐLĐ số 67/NV/HM ngày 06/08/2020	Không	
81	Nguyễn Thị Nga	Y sỹ đa khoa (2014)	000143/BN-GPHN cấp ngày 24/07/2024	Y sỹ đa khoa	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Phụ giúp bác sĩ	Không	Điện Quang	HĐLĐ số 10T6-22/NV/HM ngày 01/06/2022	Không	
82	Đỗ Thị Nga	Y sỹ đa khoa (2011)	GPHN cấp ngày 10/07/2024	Y sỹ đa khoa	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Phụ giúp bác sĩ	Không	Điện Quang	22/NV/HM ngày 01/06/2022	Không	

STT	Họ tên	Văn bằng, CC (3)	Giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (Mục A) hoặc Thôi việc (Mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
83	Đoàn Thị Vân	Y sỹ đa khoa (2013)	000170/BN-GPHN cấp ngày 20/8/2024	Y sỹ đa khoa	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Phụ giúp bác sĩ	Không	Điện Quang	HĐLĐ số 11T6-22/NV/HM ngày 01/06/2022	Không	
84	Lê Đình Thành	Y sỹ đa khoa (2018)	000159/BN-GPHN cấp ngày 08/08/2024	Y sỹ đa khoa	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Phụ giúp bác sĩ	Không	Điện Quang	HĐLĐ số 13T423/NV-HM ngày 01/04/2023	Không	
85	Nguyễn Thị Minh Phương	Cử nhân Xét nghiệm Y học (2013) Chuyên khoa I xét nghiệm Y học(2020) CC "Kỹ thuật các xét nghiệm sinh học phân tử trong chẩn đoán vi sinh" (2022) CC an toàn sinh học cấp II (2021)	'0006702/HD-CCHN cấp ngày 05/07/2016	Chuyên khoa Xét Nghiệm	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Phụ trách Phòng Xét Nghiệm	XN	HĐLĐ số 29T12-22NV/HM ngày 01/12/2022	Không	
86	Vũ Thị Giang	Cử nhân xét nghiệm (2013) CC "An toàn sinh học tại phòng XN an toàn sinh học cấp II" (2021)	0003039/BN-CCHN cấp ngày 13/07/2015	Xét nghiệm huyết học, sinh hóa, vi sinh	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	XN	HĐLĐ số 29/NV/HM ngày 06/08/2020	Không	
87	Vũ Thị Thơm	Cao đẳng kỹ thuật Hải Dương (2012) Cử nhân xét nghiệm (2021) CC an toàn sinh học cấp II (2014) CN xét nghiệm sàng lọc trước sinh trong huyết thanh mẹ (2017)	006218/BN-CCHN cấp ngày 03/02/2023	Chuyên khoa Xét Nghiệm	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	XN	HĐLĐ số 24/NV/HM ngày 06/08/2020	Không	
88	Nguyễn Đức Thắng	Cao đẳng xét nghiệm (2020) CC an toàn sinh học cấp II (2021)	006041/BN-CCHN cấp ngày 22/07/2022	Kỹ Thuật viên xét nghiệm Y học	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	XN	HĐLĐ số 147/NV/HM ngày 01/09/2020	Không	
89	Nguyễn Thị Loan	Cao đẳng xét nghiệm (2018) CC an toàn sinh học cấp II (2021)	'005528/BN-CCHN cấp ngày 25/09/2020	Kỹ Thuật viên xét nghiệm Y học	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	XN	HĐLĐ số 12-T12/NV/HM ngày 01/12/2021	Không	
90	Nguyễn Thị Hồng Phúc	Cao đẳng xét nghiệm (2020) CC an toàn sinh học cấp II (2021)	'006040/BN-CCHN cấp ngày 22/07/2022	Kỹ Thuật viên xét nghiệm Y học	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	XN	HĐLĐ số 13-T12/NV/HM ngày 01/12/2021	Không	
91	Nguyễn Thị Hương	Cao đẳng xét nghiệm (2019) CC an toàn sinh học cấp II (2021)	'006039/BN-CCHN cấp ngày 22/07/2022	Kỹ Thuật viên xét nghiệm Y học	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	XN	HĐLĐ số 14-T12NV/HM ngày 01/12/2021	Không	
92	Trần Thị Giang	Trung cấp xét nghiệm (2011) CC an toàn sinh học cấp II (2021)	004055/BN-CCHN cấp ngày 26/12/2016	Kỹ Thuật viên xét nghiệm Y học	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	XN	HĐLĐ số 23/NV/HM ngày 06/08/2020	Không	

STT	Họ tên	Văn bằng, CC (3)	Giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (Mục A) hoặc Thôi việc (Mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
93	Nguyễn Văn Đạt	Cử nhân xét nghiệm (2021) CC an toàn sinh học cấp II (2021)	006300/BN-CCHN cấp ngày 11/04/2023	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	XN	HĐLĐ số 30T12-22/NV-HM ngày 01/12/2022	Không	
94	Nguyễn Quang Dương	Cử nhân xét nghiệm (2021)	006297/BN-CCHN cấp ngày 11/04/2023	Chuyên khoa Xét nghiệm	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	XN	HĐLĐ số 31T12-22/NV/HM ngày 01/12/2022	Không	
95	Lê Thị Ngọc Bích	Cao đẳng xét nghiệm (2014) CC an toàn sinh học cấp II (2021)	003989/BN-CCHN cấp ngày 26/12/2016	Kỹ Thuật viên xét nghiệm	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Không	XN	HĐLĐ số 5/NV/HM ngày 06/08/2020	Không	
96	Nguyễn Thị Lan Anh	BS chuyên khoa khoa sơ bộ (1991) Tiến sĩ (2003) Phó Giáo Sư ngành Y học (2016) CC " Đã học xong chương trình Sơ bộ môn Hóa sinh" (1992)	044909/BN-CCHN cấp ngày 05/02/2021	Chuyên khoa xét nghiệm, hóa sinh, sinh học phân tử	Từ 17h00 đến 20h00 từ thứ 2 đến thứ 6. Từ 07h00 đến 20h00 thứ 7 đến chủ nhật hàng tuần	BS KBCB chuyên khoa Xét Nghiệm	Không	XN	HĐLĐ số 1T1'23/HĐLĐ số -HM ngày 10/04/2023	Không	
97	Nguyễn Thành Kiên	BS y học cổ truyền (2015) CC "Định hướng chuyên khoa chuyên ngành PHCN " (2017)	04774/BN-CCHN cấp ngày 12/09/2018	Khám bệnh chữa bệnh bằng y học cổ truyền, QĐ số 246/QĐ-SYT ngày 27/04/2021 BS PVHĐCM KBCB CK phục hồi chức năng	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	BS KBCB chuyên khoa phục hồi chức năng	Phụ trách Pk PHCN	PHCN	HĐLĐ số 14/BS/HM ngày 06/08/2020	Không	
98	Nguyễn Quang Linh	Cao đẳng ngành Kỹ thuật VLTL/PHCN (2009) CC "Điều dưỡng chuyên ngành Nha Khoa " (2015)	004883/BN-CCHN cấp ngày 20/11/2018	KTV vật lý trị liệu, phục hồi chức năng	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	Không	PHCN	HĐLD58/NV/HM ngày 06/08/2020	Không	
99	Phan Văn Luân	Y sỹ đa khoa (2016) Y sỹ y học cổ truyền (2019)	006346/BN-CCHN cấp ngày 24/05/2023	Y sỹ	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Phụ giúp bác sĩ	Không	PHCN	HĐLĐ số 17T1022/NV-HM ngày 01/10/2022	Không	
100	Trần Quang Hướng	Y sỹ y học cổ truyền (2018)	005196/BN-CCHN cấp ngày 31/12/2019	Y sỹ y học cổ truyền	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Phụ giúp bác sĩ	Không	PHCN	HĐ số 2T324/NV-HV/HM ngày 01/04/2024	Không	
101	Trần Minh	BSYK(2022) CC khám điều trị bệnh tai mũi họng (2023)	000238/BN-GPHN cấp ngày 01/11/2024	Chuyên khoa Ngoại khoa	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	BS KBCB chuyên khoa Ngoại	Không	Ngoại	HĐLĐ số 6T423/NV/HM ngày 01/12/2024	Không	
102	Nguyễn Văn Khải	Cao đẳng điều dưỡng (2022)	009143/BG-CCHN cấp ngày 07/09/2023	Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng	Không	Ngoại	16T1224/NV-HM Ngày 01/12/2024	Không	

STT	Họ tên	Văn bằng, CC (3)	Giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (Mục A) hoặc Thôi việc (Mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
103	Đinh Thị Linh	BS đa khoa (2017), CC ĐH CK Nhi (2018)	005393/BN-CCHN cấp ngày 07/07/2020	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nhi	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nhi	Phụ trách PK Nhi	Nhi	HĐLĐ số 31/BS/HM ngày 06/08/2020)	Không	
104	Đỗ Thu Hà	BS RHM (2021)	'000291/BN-GPHN cấp ngày 03/03/2025	Răng hàm mặt	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Răng hàm mặt	Không	RHM	HĐLĐ số 08T723/BS-HM ngày 20/06/2023	Không	
105	Vũ Thị Hạnh	BS Y khoa (2020)	000265/BN-GPHN cấp ngày 24/12/2024	Sản phụ khoa	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Phụ sản	Không	Sản	HĐLĐ số 04T724/BS-HM ngày 01/07/2024	Không	
106	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	BS Y khoa (2022) CC Da liễu cơ bản (2023) CC ứng dụng Laser và công nghệ mới trong trị liệu da thẩm mỹ(2023)	000433/BN-GPHN cấp ngày 08/05/2025	Chuyên khoa Nội khoa	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội	Không	Nội	HĐLĐ số 06T124/BS-HM ngày 01/07/2024	Không	
107	Nguyễn Thạch Thịnh	BS Y khoa (2022) CC chẩn đoán hình ảnh cơ bản (2023)	003795/HNO-GPHN cấp ngày 258/02/2025	Chuyên khoa Nội	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội	Không	Nội	HĐLĐ số 02T423/BS-HM ngày 01/04/2023)	Không	
108	Nguyễn Trần Việt Long	BS Y khoa (2022) CC chẩn đoán hình ảnh cắt lớp vi tính cơ bản (2024)	000271/BN-GPHN cấp ngày 02/01/2025	Chuyên khoa Nội	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội	Không	Nội	HĐLĐ số 05T423/BS-HM ngày 01/04/2023)	Không	
109	Nguyễn Thị Thủy	BS Y khoa (2021) CC kỹ thuật ghi và đọc điện tâm đồ cơ bản (2023) CC kỹ thuật nội soi đường tiêu hóa trên (2024)	000305/BN-GPHN cấp ngày 10/03/2025	Chuyên khoa Nội khoa	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội	Không	Nội	HĐLĐ số 08T625/BS-HM ngày 01/06/2025	Không	
110	Nguyễn Thị Dung	'BS Y khoa (2023)	000295/BN-GPHN cấp ngày 03/03/2025	Chuyên khoa sản phụ khoa	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Sản phụ khoa	Không	Sản	HĐLĐ số 09T625/BS-HM ngày 01/06/2025	Không	
111	Thân Văn Tuyển	BS y (1992) BS CKI (2006)	060068/CCHN-BQP cấp ngày 19/02/2016	Khám chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, chuyên khoa chấn thương chỉnh hình.	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Ngoại	Không	Ngoại	HĐDV số 09T925/BS-HM ngày 01/11/2025	Không	
112	Đào Khắc Hùng	BS đa khoa (1995), BS gây mê hồi sức (2003)	0001496/BN-CCHN cấp 06/11/2013	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa gây mê hồi sức	Từ 8h00 đến 17h00 các ngày Thứ 7, chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa gây mê hồi sức	không	Nội	HĐHTCM số 07T1125/ BSHTKT-HM ngày 28/11/2025	Không	
113	Nguyễn Văn Ái	BS đa khoa (2011), BS CKI (2015) BS Nội trú (2015) CN Nội soi Dạ Dày (2015) CC đọc điện não đồ thường quy (2020) CC Holter điện tâm đồ cơ bản (2020) CN chụp DSA chẩn đoán bệnh mạch máu não (2019) CC kỹ thuật tiêm khớp cơ bản (2025)	0003533/BN-CCHN cấp 21/12/2015	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nội, Nội soi Dạ Dầy	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa Nội, Nội soi dạ dày, Cơ Xương khớp	Không	Nội	HĐLĐ số 12T1225/BS-HM ngày 01/12/2025	Không	

STT	Họ tên	Văn bằng, CC (3)	Giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (Mục A) hoặc Thôi việc (Mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
114	Trần Lưu Đóa	BTN Trung học Quân Y (1982)	000217/BN-CCHN cấp ngày 06/07/2012	Khám chữa bệnh Răng Hàm Mặt	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần	Thực hiện kỹ thuật khám Răng Hàm Mặt	Không	Răng hàm mặt	HĐDV số 02T0126/BS-HM ngày 02/01/2026	Không	
115	Nguyễn Thị Khanh	BTN Trung học Quân Y (1982)	000318/BN-CCHN cấp ngày 14/09/2012	Khám chữa bệnh Răng Hàm Mặt	Từ 07h00 đến 17h00 thứ 2 đến thứ 7 hàng tuần	Thực hiện kỹ thuật khám Răng Hàm Mặt	Không	Răng hàm mặt	HĐDV số 03T0126/BS-HM ngày 02/01/2026	Không	
116	Nguyễn Vũ Khoa	BS đa khoa (1991), BS CK I (1993) BS CK II (2006)	000215/BN-CCHN cấp ngày 06/07/2012	Khám chữa bệnh đa khoa	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	BS KBCB chuyên khoa Ngoại	Không	Ngoại	HĐDV số 01T0126/BS-HM ngày 02/01/2026	Không	
117	Nguyễn Thị Trà	BS y khoa (2021) BS CK I Ngoại khoa (2025) BS Nội trú CN Ngoại khoa (2025)	000380/BN-GPHN cấp ngày 14/04/2025	Chuyên khoa Ngoại khoa	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa ngoại	Không	Ngoại	HĐLĐ số 01T1226/BS-HM ngày 21/01/2026	Không	
118	Nguyễn Quang Huệ	BTN BS YK (1995) Thạc sĩ gây mê (2008) BS CK II (2017)	0008992/BYT-CCHN cấp ngày 09/11/2013	Chuyên khoa gây mê hồi sức	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Bác sĩ KBCB chuyên khoa gây mê hồi sức	Không	Nội	HĐDV số 02T0426/BSHT-HM ngày 02/04/2026	Không	
119	Nguyễn Hồng Quân	BTN Bác sĩ đa khoa (Trường ĐHYD Hải Phòng cấp ngày 08/08/2018) Chứng chỉ "Định hướng chuyên khoa Da Liễu" (BV Da liễu TW cấp ngày 29/11/2019)	0003835/HNA-CCHN cấp ngày 01/09/2021	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Da Liễu	Từ 7h00 đến 20h00 các ngày từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần, Từ 7h00 đến 17h00 các ngày thứ 7 hàng tuần	BS KBCB chuyên khoa Da Liễu	Không	Da Liễu	Theo HĐLĐ số 26T0525/BS-HM ngày 26/05/2025	Không	Điều chuyển từ HM3 sang HM (Võ Cường)
120	Nguyễn Thị Mơ	BTN Cử nhân điều dưỡng (Trường ĐH Thành Tây cấp ngày 11/08/2018)	004741/HY-CCHN cấp ngày 22/02/2019	PVCM Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng bọ phận Mắt	Không	Mắt	Theo HĐLĐ số 120/NV/HM ngày 01/09/2020	Không	Điều chuyển từ HM3 sang HM (Võ Cường)
121	Nguyễn Hùng Minh	BTN Cao đẳng điều dưỡng (Trường CĐYT Hưng Yên cấp ngày 05/01/2018)	005205/BN-CCHN cấp ngày 08/01/2020	PVCM Điều dưỡng	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Điều dưỡng phụ bác sĩ Siêu âm	Không	Điện Quang	Theo HĐLĐ số 89/NV/HM ngày 06/08/2020	Không	Điều chuyển từ HM3 sang HM (Võ Cường)
122	Trần Văn Mạnh	BTN Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học (Trường ĐHKTYT Hải Dương cấp ngày 21/02/2020)	007119/TNG-CCHN cấp ngày 03/12/021	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Kỹ thuật viên hình ảnh y học	Không	Điện Quang	Theo HĐLĐ số 159/NV/HM ngày 01/04/2021	Không	Điều chuyển từ HM3 sang HM (Võ Cường)

STT	Họ tên	Văn bằng, CC (3)	Giấy phép hành nghề, ngày cấp (4)	Phạm vi hành nghề (5)	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở (6)	Vị trí chuyên môn (7)	Chức danh quản lý (8)	Khoa/bộ phận chuyên môn (9)	Thời điểm tiếp nhận (Mục A) hoặc Thôi việc (Mục B) (10)	Thông tin ĐKHN tại cơ sở khác (11)	Ghi chú (12)
123	Bùi Thị Thúy Hoàn	BTN Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học (Trường ĐHKTYT Hải Dương cấp ngày 21/07/2020) Chứng chỉ "An toàn sinh học tại phòng xét nghiệm an toàn sinh học cấp II" (Viện VSDT Trung ương cấp ngày 23/08/2021)	006028/BN-CCHN cấp ngày 24/06/2022	Chuyên khoa xét nghiệm.	Từ 07h00 đến 20h00 thứ 2 đến chủ nhật hàng tuần	Chuyên khoa xét nghiệm	Không	Xét nghiệm	Theo HĐLĐ số 166/NV/HM ngày 01/01/2021	Không	Điều chuyển từ HM3 sang HM (Võ Cường)

Phòng khám đa khoa Hoàn Mỹ chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đăng hành nghề; cam kết thực hiện đúng các quy định về đăng hành nghề, điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề và thiết lập lưu trữ hồ sơ đăng hành nghề kèm theo các tài liệu minh chứng điều kiện tiêu chuẩn người hành nghề theo quy định ./.

Nơi nhận:
- Sở Y Tế (ĐN đăng tải)
- Lưu: cơ sở KBCB./.

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN KỸ THUẬT

(Ký,ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

TTUT: Nguyễn Thành Long

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH

(Ký,ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN BỆNH VIỆN QUỐC TẾ HOÀN MỸ

ĐÀO THỊ HƯƠNG